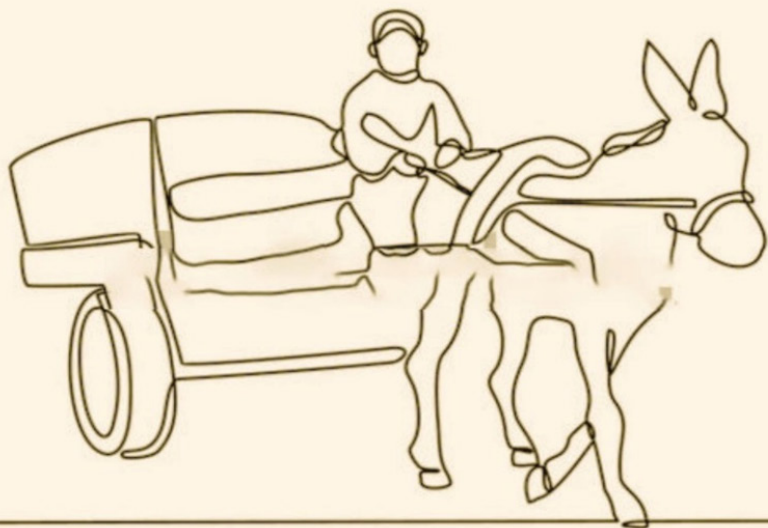


S. T. HWANG

Chiếc xe lừa



The Donkey Cart

LÊ HUY OANH dịch

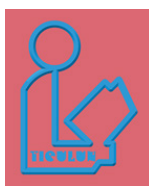


VĂN số 162
15-9-1970

CHIẾC XE LỪA
THE DONKEY CART

S. T. Huang

Lê Huy Oanh dịch



Paris * 02.2025

Chiếc xe lừa

S. T. Hwang

Người dịch: Lê Huy Oanh

Bìa: M. C. P

Nguồn: Thư viện Tiểu Lùn

Chiếc xe lừa

S. T. HWANG

Người dịch: Lê Huy Oanh

Tập san VĂN
số 162 * 15.9.1970

Những trang sau đây được trích dịch từ cuốn “Asian PEN Anthology” do nhà văn Phi-luật-tân F. Sionil Jose chủ biên, nhà Solidaridad xuất bản năm 1966. Việc chọn và dịch đều do ông **Lê Huy Oanh**, một dịch giả quen thuộc của VĂN đảm trách.

S. T. HWANG là một nhà văn Trung hoa Hương Cảng. Hiện chúng tôi chưa tìm được tiểu sử nhà văn này. Truyện “Chiếc Xe Lừa” được chúng tôi dịch từ một bản Anh ngữ nhan đề “The Donkey Cart”, nhưng chúng tôi cũng chưa biết rõ tác giả

đã viết truyện này bằng Hoa ngữ hay Anh ngữ vì dưới bản Anh ngữ không thấy ghi tên người dịch.

Năm tôi hai mươi lăm tuổi, tôi là một giáo viên tại một thị trấn ở miền Bắc Trung hoa. Thị trấn này dân cư thưa thớt và bởi quá hẻo lánh nên thiếu những phương tiện di chuyển tân tiến. Vào những buổi tối, lũ chó sói tru lên ở những ngọn đồi gần đó và thỉnh thoảng chúng còn vào thị trấn tìm mồi.

Tôi chỉ ở thị trấn đó có một năm và vì không thể nào chịu nổi cảnh hiu quạnh, khi kỳ nghỉ hè tới, tôi thu xếp hành trang và sửa soạn trở về nhà.

Hành khách thường phải đi một chiếc xe do một con lừa kéo để tới một ga tàu hỏa gần nhất, cách thị trấn khoảng hai mươi lăm dặm. Khi tới bến xe ở trung tâm thị trấn, tôi nhận thấy tất cả những xe lừa, phần lớn được dùng vào việc chuyên chở những sản phẩm địa phương, đã đi hết cả rồi. Tôi bắt đầu thất vọng.

– Thưa cậu. Đó là tiếng nói xì xầm của một tên phổ ky mà tôi hơi quen biết (hắn làm tại một tiệm ăn nhỏ của người Hồi) – Tất cả các xe đều đã khởi hành đi các quận rồi.

Tôi không để ý tới nhận xét của hắn. Thời giờ trôi qua, tôi bắt đầu cảm thấy mệt và đói. Tên phổ ky lại tới gần tôi,

– Mời quý khách vào trong nghỉ một lát. Ở một chỗ nào đó trong thị trấn này

may ra còn có một chiếc xe lừa đấy. Tôi sẽ gắng tìm cho cậu một chiếc.

– Được rồi. Tôi thỏa thuận. – Mang hành lý của tôi vào.

Chọn một bàn hướng ra đường tôi gọi một bình rượu nhỏ và một đĩa thịt cừu ; các thức này được dọn ra mau chóng. Một ông tươi cười, mập và thấp, tức là ông chủ quán, hẳn đã nghe biết chuyện của tôi nên chạy tới bên tôi.

– Xin ông bạn cứ nghỉ ngơi đi, tôi sẽ lo liệu tất cả cho.

Ông ta vừa nói vừa xoa tay.

– Bốn giờ rồi còn gì nữa. Tôi than thở : – và nếu tôi không thể tìm được xe trước năm giờ thì chuyến đi của tôi sẽ phải dời đến ngày khác.

– Đừng lo. ông chủ quán nói, – thời tiết khô ráo như thế này đi ban đêm tốt lắm.

Tôi ngồi yên lặng trong quán, thỉnh thoảng lại liếc nhìn đồng hồ tay, hy vọng trông thấy một chiếc xe qua khung cửa mở. Lối ra vào đột nhiên bị hình dáng tên phổ ky án ngữ ; hắn vừa đi vào vừa kêu lên rằng công việc ở chợ rất khá và rằng tất cả các xe đều đã đi rồi và phải đợi đến mai mới có xe trở lại. Tên phổ ky di chuyển ra chỗ khác để lộ ra một chiếc xe lửa trống rỗng đằng sau hắn. Tôi chồm dậy, chạy mau ra cửa và ngay khi tôi giơ tay gọi người xa phu thì tôi nhận ra hắn là ai. Hai bàn tay tôi rơi thõng xuống và tôi ân hận trở về chỗ ngồi. Đôi môi ông chủ quán nở một nụ cười ái ngại.

Người xa phu là Lin Ng, một ông già có nhiều tai tiếng nhất. Trong số những

xa phu, ông ta không thể được tin cậy. Ngay cả bọn trẻ con cũng gọi những vai độc ác trong những trò chơi của chúng là Lin Ng. Có một lần tôi đã đi xe của ông ta khi tôi tới thị trấn này và tôi vẫn nhớ rõ ông ta là một người có vẻ buồn sầu với cặp mày rậm, lưỡng quyền bạnh ra và một dúm ria bạc trắng.

Người ta kể lại rằng khi Lin Ng còn trẻ ông ta đã có chân trong một đảng cướp. Bọn cướp này đã bị nhà chức trách phá tan nhưng ông ta trốn thoát và trở về thị trấn, làm nghề đánh xe lừa. Ít lâu sau đó có xảy ra một vụ và vụ đó hầu như xác nhận tiếng tăm của ông ta. Hôm đó ông ta được một bác lái buôn địa phương nhờ chở đi và bác lái buôn này có mang theo khá nhiều tiền. Vào ngày sau cuộc hành trình người ta thấy bác lái buôn bị đập chết nằm trong một cái

hố phía dưới một dải đất bằng ở cách thị trấn mấy dặm. Tất cả mọi người đều biết là Lin Ng đã được bác lái da kia thuê chở về nhà và người ta nghi ngờ bác là thủ phạm. Lin Ng nhất mực chối tội đó và viện chứng rằng người lái buôn, tại một trạm ở nửa đường, đã sang một chiếc xe khác do Ngau Lo Tsun điều khiển.

Ông chánh án địa phương đã mở một cuộc điều tra chính thức về vụ này nhưng ông không thể tìm ra những chứng cứ rõ ràng ngoại trừ những chứng cứ về vài vết xây xước trên cánh tay Lin Ng. Dĩ nhiên Lin Ng được tha bổng nhưng dân chúng trong thị trấn vẫn cứ coi ông ta là thủ phạm. Họ tránh ông ta và rất ít khi thuê xe của ông ngoại trừ một vài chuyến đi ngắn giữa ban ngày dọc theo những đường phố quen thuộc.

Đồng hồ điểm năm tiếng và tôi nhận thấy ít có hy vọng kịp tàu hỏa. Trừ phi... ?

– Này, thử hỏi hộ bác Lin Ng xem nếu đi ngay bây giờ thì liệu còn có thể bắt kịp chuyến tàu hỏa 9 giờ 45 được chăng ?

Tôi nói. Ông chủ quán nhìn tôi một cách buồn rầu nhưng, tuy thế ông cũng cứ bước ra ngoài để hỏi hộ tôi.

Ông già Lin Ng, tay cầm chiếc mũ cũ nát, nói bằng giọng hơi có vẻ thân mật :

– Thưa cậu, tôi sẽ đưa cậu đến kịp chuyến tàu hỏa nhưng chúng ta phải khởi hành ngay lập tức.

Tôi nhìn ông chủ quán, ngần ngại không biết có nên đi hay không, nhưng tính ngoan cố thúc giục tôi phải tin tưởng vào Lin Ng. Tôi phải đi.

– Thời tiết này có thuận tiện cho việc đi đêm không ? Tôi hỏi.

– Thưa cậu, tốt lắm.

Đó là câu trả lời. Khi thấy tôi lại lưỡng lự, Lin Ng hình như cảm thấy nguyên có sự băn khoăn của tôi.

– Cậu có thể đợi đến sáng mai đi xe khác vậy. Lin Ng nói tiếp.

– Không. Tôi quyết định, – tôi phải bắt kịp chuyến tàu hỏa đêm nay,

Tôi trả tiền ăn uống và bước ra ngoài cùng với hành lý mà Lin Ng nhắc bỏ lên xe. Khi tôi leo vào xe, ông ta nói :

– Thưa cậu, chúng ta đã sẵn sàng để đi ngay bây giờ. Nếu muốn, cậu cứ ngủ đi một giấc.

Tôi trả lời dứt khoát :

– Tôi không muốn ngủ.

Một tiếng vút, chiếc xe chở chúng tôi lao đảo tiến lên.

Chừng ba tiếng tiếng đồng hồ trôi qua và xe chúng tôi đang xuyên qua một dải đồng bằng cằn cỗi dưới một bầu trời đã tối. Khi chúng tôi đi qua một vài chỗ có người ở thì chỉ có những tiếng chó sủa là dấu hiệu của sự sống. Cả vùng quê hình như đang ngủ trong điệu ra của gió đêm. Cái bóng mờ mờ của chiếc xe chỉ được mỗi một ngọn ngọn đèn phía trước chiếu dài ra.

Thỉnh thoảng bác đánh xe lại nhấp nhồm lắc lư một cách nhịp nhàng, vút ngọn roi vào con lừa. Tôi ngồi tựa vào thành xe, bàn tay tôi nắm chặt một hòn đá mà tôi đã nhặt lấy trước khi leo lên xe.

Lin Ng đưa mắt nhìn ngọn đèn đầy muội và nhìn lên bầu trời lấp lánh ánh sao, rồi quay sang phía tôi. Bàn tay tôi càng nắm chặt lấy hòn đá.

– Cậu ngủ đấy à ? Lin Ng hỏi.

– Không.

Chiếc xe bắt đầu đi chậm lại và người đánh xe quất ngọn roi kêu vun vút trong làn không khí ban đêm. Con vật đáng thương vươn dài cổ ra nhưng chỉ kéo mạnh thêm được tí chút, Xe chạy rất khó khăn khi từ đồng bằng leo lên một ngọn đồi.

– Đi lên, tiến lên !

Lin Ng hú hét và nhảy xuống khỏi chỗ, chạy ra phía sau xe. Tôi cảm thấy mất bình tĩnh và tự hỏi liệu có phải Lin

Ng đã toan tính để chạy ra phía đằng sau tôi không.

– Cậu làm ơn thúc giục hộ con lừa để tôi đẩy xe.

– Hay tôi xuống để xe nhẹ hơn nhá ?

– Không. Cậu cứ ngồi đó đi. Lin Ng trả lời.

– Có lẽ tôi nên xuống một lát để duỗi chân.

Tôi nhảy xuống và bước đằng sau xe trong khi người đánh xe cố gắng đẩy cho tới lúc xe lên tới đỉnh đồi.

– Cảm ơn cậu nhé. Cậu quá tử tế với con lừa của tôi. Nó đã gần như cũng già nua như tôi lúc này và đã từ rất lâu nó không đi con đường này. Nó thường chỉ đi những chuyến ngắn loanh quanh

trong thị trấn và đã quên mất ngọn đồi này.

Tôi lại leo lên xe, ngồi vào chỗ cũ và từ lúc này trở đi, trời đêm trở nên tối hơn và con đường gồ ghề hơn. Những bánh xe kêu ken két và rên rỉ như thể lên tiếng phản đối trên dải đất mấp mô. Đột nhiên Lin Ng đặt ngọn roi vào trong xe và sờ soạng quanh lưng ông ta.

“Hắn sắp tấn công mình đây chứ gì nữa ?” Tôi tự hỏi. Tôi đặt một bàn chân lên chỗ ngồi và nắm chặt hòn đá, sẵn sàng để tự vệ. Có tiếng cọt kẹt và từ chỗ ngồi của lão, Lin Ng quay người đi nửa vòng. Lão xòe một cây diêm và mùi khói thuốc lá quen thuộc bay tới tôi.

– Cậu có muốn hút thuốc không ?

– Không, tôi không hút.

– Đã từ lâu tôi không ra khỏi thị trấn thành thử cảnh này có vẻ như rất kỳ lạ đối với tôi.

– Kỳ lạ thật đấy chứ ! Tôi trả lời.

– Cậu à, cậu là người miền Nam. Tôi vẫn tự hỏi không biết sự vật ở miền Nam có kỳ lạ chẳng ?

Tôi trả lời rằng ở bất cứ nơi nào trên trái đất, sự vật đều kỳ lạ.

Lão cười lớn :

– Tất cả sự vật đều kỳ lạ dưới ánh mặt trời.

Khói thuốc bay qua vai lão về phía tôi.

– Cậu có nghe thấy những lời đồn đại kỳ lạ về tôi trong thị trấn không ?

Lão tiếp tục nói một cách chán nản.

– Có lẽ có.

Tôi cố làm ra vẻ thản nhiên, nhưng tôi cũng hơi sợ ngay cả khi tôi tự hỏi là vì lẽ gì mà lão lại đưa ra cái câu hỏi đặc biệt ấy.

– Đã từ nhiều năm, tôi không làm những chuyến đi xa vì dân chúng trong thị trấn e sợ tôi. Họ bảo rằng tôi đã từng là một tên cướp.

– Có những lời đồn đại như vậy ư ?

Tôi làm ra vẻ không biết gì về chuyện đó.

– Bởi thế cho nên tôi mới bảo rằng thế gian này thì kỳ lạ. Lời đồn đại thì độc hại hơn cả một con rắn giện dữ. Một khi mình đã bị lời đồn đại ấy cắn phải thì

mình khó mà bình phục được. Khi tôi còn trẻ, cố gắng kiếm cách sinh nhai, tôi đã thử làm nhiều thứ công việc. Tôi đã từng làm lính trong một thời gian, sau đấy làm việc cho một trại trồng nho nhưng tại trại đó tôi đã khổ sở đến nỗi tôi phải quyết định trở về nhà. Ngay trước lúc tôi về tới thị trấn thì một bọn cướp lớn bị bắt giữ tại gần thị trấn. Người ta nghi rằng tôi là một trong số những tên cướp đó và rằng tôi đã trốn thoát.

– Nhưng tại sao người ta có thể nghi ngờ một cách hàm hồ như vậy ? Tôi ngắt lời lão.

– Mỗi người đều có một đôi môi. Lão ta nói tiếp, – chúng ta không thể cãi họ nói. Cậu à, có thể cậu còn được nghe những lời đồn đại dữ dội hơn thế về tôi.

– Ờ... mơ hồ thôi. Tôi trả lời.

– Đề tôi kể sự thật cho cậu nghe. Đạo đó, vào một đêm như đêm nay và cũng trên con đường này tôi đã chở bác lái da tới ga tàu hỏa. Bác ta cũng tử tế, dễ mến như cậu. Bác ta nói chuyện về tình trạng làm ăn, vừa nói vừa hút thuốc lá liên miên hết điều này sang điều khác. Nửa đường, xe chúng tôi gặp một chiếc xe không đang đi chậm chậm theo cùng một hướng. Tôi vốn biết Ngau Lo Tsun, người đánh xe đó và, vì lúc đó tôi quá mệt, muốn trở về nhà sớm, nên tôi hỏi hẩn liệu hẩn có muốn chở người hành khách của tôi đi nốt đoạn đường tới ga tàu hỏa không. Hẩn giải thích là hẩn bị mất chiếc roi và đèn xe của hẩn hết dầu. Tôi cho hẩn mượn chiếc roi và đổ dầu vào đèn xe hẩn, Người hành khách của tôi trả tôi nửa tiền xe và tôi từ biệt họ, lòng tôi vui sướng vì có thể trở về nhà.

Ngày hôm sau, có tin báo về là người ta thấy cái xác chết của bác lái buôn trong một cái hố bên dưới đường và, vì có rất nhiều người biết hành khách đồ đã đáp xe tôi, nên tội bị bắt giữ. Nhưng không có chứng cứ gì nên đương nhiên tôi được trả tự do. Tôi tới gặp Lo Tsun và hắn đã cho tôi hay rằng xe của hắn đã bị ba tên cướp chặn lại và bọn cướp đòi người lái buôn phải đưa tiền cho chúng. Khi người lái buôn từ chối không chịu nộp tiền, bọn cướp liền đập chết bác ta và xua hắn đi. Lo Tsun nói tiếp rằng một khi chúng tôi cứ vẫn nghèo thì hắn người ta không thể nghi chúng tôi đã cướp tiền bạc của người lái buôn, nhưng từ vụ đó, mặc dầu tôi vẫn nghèo nhưng chẳng ai tin tôi là vô tội cả, cậu ạ.

Tôi cảm thấy bối rối khi tôi nhìn ngắm vẻ bẩn khoản của lão. Chuyện của

lão khá buồn. Nắm tay tôi nói hòn đá ra và tôi châm một điếu thuốc lá.

– Cậu à, nhìn xem. Lin Ng giờ tay chỉ, – chỗ kia chính là cái chỗ tôi đã chuyển người hành khách của tôi sang xe khác. Chỗ đó ở bên cây chà là, cái cây mọc rất xum xuê ấy.

Tôi nhìn thấy bóng một cây chà là.

– Tôi tin bác.

– Dầu cậu có chẳng tin tôi thì thực tình tôi cũng chẳng thể oán trách cậu. Lão tiếp lời, – một khi đã có một lời đồn đại thì khó mà chặn đứng được lời đồn đại ấy.

Hai chúng tôi giữ im lặng một lúc lâu. Tiếng động khác thường của những bánh xe chồm lên càng làm nổi bật vẻ hiu quạnh của một đêm thu. Ở miền Bắc

Trung hoa, các buổi tối thường tĩnh mặc.

– Cậu ngủ đấy à? Mấy giờ rồi ?

– Tôi không buồn ngủ, tôi trả lời và cúi mình xuống gần cái đèn để nhìn đồng hồ. – Gần chín giờ rồi.

Lin Ng nói :

– Nếu con lừa của tôi khỏe mạnh hăng hái hơn thì tôi có thể trở về ngay được.

(Tôi chăm chú vứt bỏ hòn đá xuống một bên xe và Lin Ng dừng xe lại).

– Cậu vừa đánh rơi cái gì phải không?

– Không, có lẽ đó là một hòn đá bị bánh xe làm văng lên.

Lão vung ngọn roi và chiếc xe lại tiến lên. Chúng tôi đã có thể trông thấy

những điểm ánh sáng ở xa xa. Ở đây có thể nghe thấy tiếng còi tàu hỏa và tôi nhận thấy cuộc hành trình này của tôi đã gần như chấm dứt.

– Thưa cậu, tôi mong cậu sẽ biên thư cho các bạn cậu ở thị trấn để giúp cho tôi có thể lãnh những chuyến đi xa khác.

– Tôi sẽ biên thư cho họ.

Tôi đoan kết với lão.

Chúng tôi đi vào thành phố và tôi trả cho ông già tiền công gấp đôi. Lão từ giã tôi và đi tới một cái quán để uống rượu. Bóng ông lão dần khuất. Tôi phải biên thư. Thư đó có thể giúp ích cho lão nghèo khổ ấy.

S. T. HWANG

